

Số: 02/2020/QĐST-DS

Mai Sơn, ngày 11 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành 03 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Mai Văn Q, sinh năm 1972 và chị Phan Thị H, sinh năm 1978, địa chỉ: Bản Đông S, xã Nà B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Anh Lèo Văn H, sinh năm 1973, chị Lèo Thị Th, sinh năm 1971, địa chỉ: Bản S, xã Nà B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Anh Mai Văn Q, chị Phan Thị H và anh Lèo Văn H, chị Lèo Thị Th thống nhất số tiền nợ anh H, chị Th có trách nhiệm thanh toán cho anh Q, chị H là 200.000.000 đồng (đã bao gồm cả gốc và lãi) theo giấy nhận nợ ngày 22/4/2015.

Anh H, chị Th có trách nhiệm trả số tiền trên cho anh Q, chị H theo lộ trình:

- + Tháng 12/2020 trả số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);
- + Tháng 6/2021 trả số tiền 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng);
- + Tháng 12/2021 trả số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng).

Nếu anh H, chị Th vi phạm nghĩa vụ trả tiền tại bất kỳ thời điểm nào theo thỏa thuận trên thì chị H, anh Q có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án ngay đối với toàn bộ số tiền còn lại anh H, chị Thanh còn phải thanh toán. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Q, chị H thì anh H, chị Th tiếp tục phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự (10%/năm).

Về án phí: Anh Q, chị H nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.000.000đ (Hai triệu đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ Tòa án số AA/2019/0000177 ngày 02/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Anh Q, chị H còn được nhận lại số tiền 2.250.000 (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;

Anh H, chị Th nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng